TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Điểm sáng trong xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam tháng 8

08:20 07/09/2023

Điểm sáng trong xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong tháng 8 là tăng trưởng xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước (tăng 8,7%) cao hơn khu vực FDI (tăng 7,3%) và cao hơn so với mức tăng xuất khẩu chung cả nước (7,7%).

Trong tháng 8, hoạt động xuất khẩu hàng hóa tiếp tục có những tín hiệu tích cực khi tăng 7,7% so với tháng trước, ước đạt 32,37 tỷ USD, là tháng có kim ngạch xuất khẩu cao nhất trong một năm trở lại đây và đánh dấu tháng tăng trưởng thứ tư liên tiếp.

Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 8,43 tỷ USD, tăng 8,7%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 23,94 tỷ USD, tăng 7,3%. Tuy nhiên, nhu cầu yếu, tăng trưởng chưa có sự đột biến nên so với cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 8 giảm 7,6%, trong đó khu vực kinh tế trong nước giảm 2,5%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) giảm 9,3%.

Về cơ cấu hàng hóa xuất khẩu, nhóm hàng công nghiệp chế biến tiếp tục là động lực chính cho tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa cả nước trong tháng 8 với kim ngạch ước đạt 27,68 tỷ USD, tăng 7,1% so với tháng trước và chiếm 85,5% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước.

Trong nhóm hàng này, các mặt hàng xuất khẩu chính gồm máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng 8,7%, đạt 5,5 tỷ USD; hàng dệt may tăng 1%, đạt 3,3 tỷ USD; máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng tăng 4,6%, đạt 3,7 tỷ USD; giày dép tăng 3,3%, đạt 1,85 tỷ USD; gỗ và sản phẩm gỗ giảm tăng 2,6%... Đáng chú ý, điện thoại các loại và linh kiện tăng tới 16,8%, đạt 5,2 tỷ USD.



Ảnh minh họa

Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng nông, thủy sản ước đạt 2,76 tỷ USD, tăng nhẹ 6,5% so với tháng trước, chủ yếu là do kim ngạch xuất khẩu gạo tăng 60,6%, ước đạt 582 triệu USD; hạt tiêu tăng 5,4%; chè tăng 21,3%; sắn và sản phẩm từ sắn tăng 32,2%. Ngược lại, xuất khẩu cà phê và hạt điều lần lượt giảm 13,4% và 6,4%...

Xuất khẩu nhóm hàng nhiên liệu khoáng sản tăng 14,9% nhờ kim ngạch xuất khẩu dầu thô tăng 107,2%.

Điểm sáng trong xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong tháng 8 là tăng trưởng xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước (tăng 8,7%) cao hơn khu vực FDI (tăng 7,3%) và cao hơn so với mức tăng xuất khẩu chung cả nước (7,7%). Tính chung 8 tháng, xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước chỉ giảm 2,5% so với mức giảm 9,3% của khu vực FDI (kể cả dầu thô). Điều này, một mặt cho thấy sự nỗ lực của các doanh nghiệp trong nước so với khu vực FDI, nhưng một mặt cũng cho thấy sự khó khăn của các doanh nghiệp nói chung, kể cả doanh nghiệp FDI vốn được xem là khu vực có thị trường và chuỗi cung ứng ổn định hơn.

Tính chung 8 tháng năm 2023, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 227,71 tỷ USD, giảm 10% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 59,92 tỷ USD, giảm 9,2%, chiếm 26,3% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 167,79 tỷ USD, giảm 10,3%, chiếm 73,7%.

Về cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu trong 8 tháng năm 2023: kim ngạch xuất khẩu của cả ba nhóm hàng đều giảm so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, nhóm công nghiệp chế biến giảm 11% (ước đạt 193,45 tỷ USD), nhóm nông thủy sản giảm 0,9% (ước đạt 20,68 tỷ USD), nhiên liệu và khoáng sản giảm 18,3% (ước đạt 2,68 tỷ USD). Xét theo mặt hàng, kim ngạch xuất khẩu nhiều mặt hàng chủ lực đều sụt giảm như: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện giảm 1,5%; điện thoại các loại và linh kiện giảm 15,4%, hàng dệt may giảm 15%; máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác giảm 10,3%; giày dép các loại giảm 17,6%, gỗ và sản phẩm gỗ giảm 25,4%, thủy sản giảm 25%...

Trong 8 tháng năm 2023, có 30 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 91,8% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 5 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 58,4%).

Về thị trường xuất khẩu hàng hóa 8 tháng năm 2023: Nhìn chung các ngành hàng đều gặp khó khăn về thị trường xuất khẩu do tổng cầu trên thế giới giảm, nhất là đối với hàng hoá tiêu dùng không thiết yếu, do vậy kim ngạch xuất khẩu trong 8 tháng năm 2023 của nước ta sang hầu hết các thị trường chủ lực đều giảm, tuy nhiên mức độ tác động đến xuất khẩu từng ngành hàng có sự khác nhau (xuất khẩu tới thị trường châu Á giảm 5,5%; thị trường châu Âu giảm 6,9%; thị trường châu Mỹ giảm 17,8%; thị trường châu Phi tăng 1,1%; châu Đại dương giảm 12%).

Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam trong 8 tháng năm 2023 với kim ngạch ước đạt 62,27 tỷ USD, giảm 19,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Trung Quốc là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của nước ta xuất khẩu với kim ngạch ước đạt 35,79 tỷ USD, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường lớn khác cũng giảm như: thị trường EU ước đạt 29,4 tỷ USD, giảm 8,3%; ASEAN ước đạt 21,79 tỷ USD, giảm 8%; Hàn Quốc giảm 7,3%, ước đạt 15,5 tỷ USD; Nhật Bản ước đạt 15,23 tỷ USD, giảm 3,9%.

Ngược lại, xuất khẩu sang thị trường các nước Tây Á tăng 1,2%, ước đạt 5,19 tỷ USD và thị trường châu Phi tăng 1,1%, đặc biệt là thị trường Bắc Phi tăng tới 11,8%... cho thấy những nỗ lực trong việc đa dạng hóa thị trường, tập trung khai thác các thị trường mới, còn nhiều tiềm năng của các doanh nghiệp Việt Nam.

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 8 ước đạt 28,55 tỷ USD, tăng 5,7% so với tháng trước nhưng vẫn giảm 8,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 10,25 tỷ USD, giảm 1,4%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 18,3 tỷ USD, tăng 10,2%.

Tính chung 8 tháng, kim ngạch nhập khẩu hàng hoá ước đạt 207,52 tỷ USD, giảm 16,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, các doanh nghiệp 100% vốn trong nước nhập khẩu 73,94 tỷ USD, giảm 14,8%; doanh nghiệp FDI nhập khẩu 133,57 tỷ USD, giảm 17%.

Trong 8 tháng, có 37 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 89,9% tổng kim ngạch nhập khẩu (có 2 mặt hàng nhập khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 38,8%).

Do nhập khẩu giảm mạnh hơn so với xuất khẩu nên cán cân thương mại của Việt Nam trong tháng 8 tiếp tục xuất siêu khoảng 3,82 tỷ USD, nâng tổng xuất siêu trong 8 tháng năm 2023 là 20,19 tỷ USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 5,26 tỷ USD).

Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 14,02 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 34,21 tỷ USD. Xuất siêu góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế, đồng thời hỗ trợ lớn cho cán cân thanh toán quốc tế.

Minh Anh